

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
*

Số 1379/QĐ-NHNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

"Về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng
điện thoại trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước"

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

- Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997;
- Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Căn cứ Nghị định số 100/1998/NĐ-CP ngày 10/12/1998 của Chính phủ về chế độ tài chính của Ngân hàng Nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 78/2001/QĐ-TTg ngày 16/5/2001 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội và Thông tư số 73/2001-TT-BTC ngày 30/8/2001 của Bộ Tài chính và hướng dẫn thực hiện Quyết định số 78/2001/QĐ-TTg;
- Theo đề nghị của Vụ trưởng vụ Kế toán Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về quản lý và sử dụng điện thoại trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/11/2001.

Các văn bản trước đây của Ngân hàng Nhà nước về hướng dẫn việc trang bị, quản lý và sử dụng điện thoại trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước đều hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế toán-Tài chính, Thủ trưởng các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Trung ương, Giám đốc chi nhánh ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Noi nhận:

- Như điều 3
- Thống đốc, các Phó Thống đốc NHNN
- Lưu VP, Vụ KTTG(P.QLTC)



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
*
— —

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**QUY CHẾ VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI
TRONG HỆ THỐNG NHNN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1374/QĐ-NHNN
ngày 02/11/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

I- QUY ĐỊNH CHUNG:

Điều 1. Các đơn vị NHNN khi thực hiện trang bị điện thoại cố định tại nhà riêng, điện thoại di động và điện thoại lắp đặt tại cơ quan đều phải thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này.

Kinh phí mua sắm, lắp đặt điện thoại cố định và phí hoà mạng điện thoại di động sử dụng từ kinh phí mua sắm công cụ lao động; Chi phí về thanh toán cước phí điện thoại hàng tháng được hạch toán vào tài khoản chi bưu phí và điện thoại trong dự toán chi hoạt động quản lý và công vụ được Ngân hàng Trung ương phê duyệt:

Điều 2. Các phương tiện thông tin liên lạc như điện thoại, FAX trang bị tại các đơn vị NHNN đều phải được quản lý chặt chẽ, phục vụ tốt cho việc chỉ đạo, điều hành được nhanh nhạy, kịp thời, có hiệu quả đồng thời quán triệt yêu cầu thực hành tiết kiệm. Không được sử dụng điện thoại trang bị tại cơ quan vào các công việc riêng.

Điều 3. Việc thanh lý máy điện thoại cố định tại nhà riêng và điện thoại di động, các đơn vị thực hiện theo đúng chế độ quy định hiện hành.

II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

Điều 4- Mức chi phí lắp đặt ban đầu và phương thức thanh toán cước phí điện thoại đối với các đối tượng được trang bị điện thoại di động và điện thoại cố định tại nhà riêng:

Các đơn vị chỉ thực hiện việc ký hợp đồng với cơ quan Bưu điện để lắp đặt và thanh toán tiền cho các trường hợp chưa có điện thoại, không được cấp phát tiền khi các đối tượng thuộc diện được trang bị điện thoại đã tự trang bị điện thoại từ trước.

Các đơn vị thực hiện chuyển hợp đồng sử dụng điện thoại đối với các đối tượng thuộc diện được trang bị điện thoại theo Quyết định của Thống đốc